



Cập nhật GMD – TRUNG LẬP

Ngày 01/06/2026

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

Báo cáo Cập nhật

Khuyến nghị

TRUNG LẬP

HSX: GMD

Cảng biển

Giá mục tiêu (VND)

77.100

Giá hiện tại (VND)

72.300

Tỷ lệ tăng giá

6,6%

Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng

0%

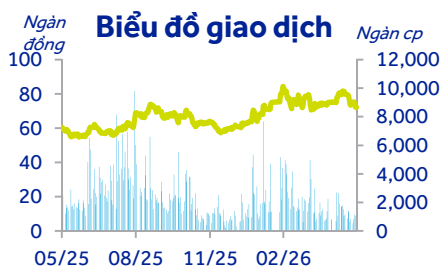
Tổng tỷ suất lợi nhuận

6,6%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	22,0	-1,1	-11,8	28,6
Tương đối	17,0	-2,0	-11,3	-13,4

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Quỹ ETF DCFVMVN	5,4%
KIM Vietnam Growth	2,2%
VOF Investment Ltd	1,9%

Thông kê

	29/05/26
Mã Bloomberg	GMD VN
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	54.700 - 89.500
SL lưu hành (triệu cp)	426
Vốn hóa (tỷ đồng)	30.836
Vốn hóa (triệu USD)	1.169
Room khối ngoại còn lại (%)	7,7
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	92,3
KLGD TB 3 tháng (cp)	1.764.802
VND/USD	26.373
Index: VNIndex / HNX	1863,49/294,94

CTCP GEMADEPT (GMD VN)

GMD ghi nhận kết quả kinh doanh Q1/2026 tích cực với LNST đạt 650 tỷ đồng (+23,2% svck), hoàn thành 26% kế hoạch cả năm và 25% dự phóng của ACBS. LNST 2026 dự kiến tiếp tục tăng trưởng tích cực 15,5% svck nhờ giá cước bốc dỡ tăng. Duy trì giá mục tiêu 77.100 đồng/cp đến cuối 2026. **TRUNG LẬP**

CTCP Gemadept ghi nhận kết quả kinh doanh Q1/2026 với doanh thu đạt 1.452 tỷ đồng (+13,7% svck) và LNST đạt 650 tỷ đồng (+23,2% svck). Mức tăng này là nhờ:

- Doanh thu cảng tăng 12,7% svck do sản lượng container qua các cảng ở miền Nam tăng trưởng tích cực 12% svck và miền Trung tăng 30% svck trong khi miền Bắc giảm 7,8% svck.
- Mảng logistics cũng ghi nhận doanh thu tăng 22,4% svck cùng biên lợi nhuận gộp tăng lên 44,2% từ mức 43,3% cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết tăng 39% svck, trong đó cảng nước sâu Gemalink ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng 46% svck nhờ sản lượng tăng 19% svck cùng giá cước bốc dỡ container tăng 10% từ tháng 02/2026.
- Doanh thu tài chính tăng gấp đôi đạt 60 tỷ đồng nhờ lãi tiền gửi tăng 137% svck. Trong khi đó, chi phí tài chính tăng ít hơn (+48% svck).

Diễn biến trên đã bù đắp cho:

- Biên lợi nhuận gộp mảng cảng giảm nhẹ từ 44,1% xuống 43,8% do sản lượng container qua cảng Nam Đình Vũ giảm 8% svck mặc dù giai đoạn 3 của cảng này đã đi vào hoạt động từ cuối tháng 9/2025.
- Chi phí quản lý & bán hàng tăng 17,9% svck, đưa tỷ lệ chi phí này trên doanh thu tăng từ 16,5% cùng kỳ năm trước lên 17,1%.

Triển vọng 2026 tích cực

Nhìn chung, xung đột leo thang tại Trung Đông tác động không đáng kể lên thị trường vận tải container khi tổng sản lượng hàng hóa container thông qua cảng Việt Nam vẫn tăng trưởng tích cực, đạt hơn 6 triệu TEUs (+12% svck). Các hiệp định FTA, chính sách thu hút nguồn vốn FDI cùng sự chuyển dịch sản xuất từ Trung Quốc sẽ tiếp tục tác động tích cực lên thị trường này.

Về diễn biến tại cảng Nam Đình Vũ, sản lượng container được kỳ vọng cải thiện dần trong các quý sau nhờ nhu cầu vận tải container phục hồi và bước vào mùa cao điểm. Ngoài ra, giá cước bốc dỡ container cho cảng nước sâu tăng 10% từ tháng 2/2026 sẽ hỗ trợ tích cực cho cảng Gemalink của GMD. Chúng tôi duy trì dự phóng kết quả kinh doanh 2026 của GMD với doanh thu đạt 6.610 tỷ đồng (+11,2% svck) và LNST đạt 2.568 tỷ đồng (+15,5% svck). Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền, chúng tôi định giá GMD với giá mục tiêu đến cuối 2026 là 77.100 đồng/cp.

	2023	2024	2025	2026F	2027F
DT Thuần (tỷ đồng)	3.846	4.832	5.946	6.610	6.973
Tăng trưởng (%)	-1%	26%	23%	11%	5%
EBITDA (tỷ đồng)	1.513	1.719	2.044	2.089	2.185
Biên EBITDA (%)	39%	36%	34%	32%	31%
LNST (tỷ đồng)	2.534	1.924	2.224	2.568	2.796
Tăng trưởng LN (%)	118%	-24%	16%	15%	9%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	5.277	3.413	3.775	4.509	4.910
Tăng trưởng (%)	126%	-35%	11%	19%	9%
ROE (%)	29%	16%	16%	17%	17%
ROIC (%)	19%	13%	11%	13%	13%
Nợ ròng/EBITDA (x)	0,1	-1,6	-0,9	-0,3	0,2
PER (lần)	13,7	21,2	19,2	16,0	14,7
EV/EBITDA (x)	19,9	17,5	14,7	14,4	14,5
PBR (lần)	2,3	2,2	2,1	2,0	1,8
DPS (đồng)	2.000	2.200	2.000	2.200	2.000
Suất sinh lợi cổ tức (%)	4%	3%	3%	3%	3%

Tăng trưởng tích cực trên cả doanh thu và lợi nhuận Q1/2026

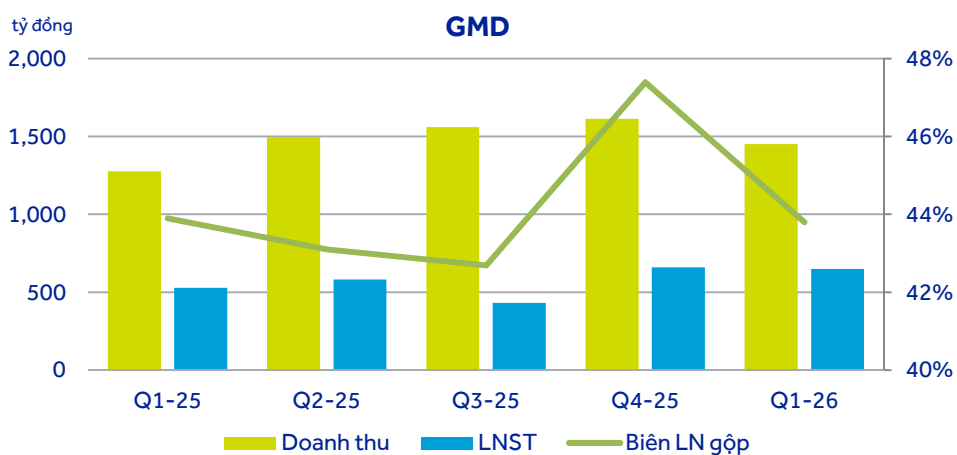
CTCP Gemadept ghi nhận kết quả kinh doanh Q1/2026 với doanh thu đạt 1.452 tỷ đồng (+13,7% svck) và LNST đạt 650 tỷ đồng (+23,2% svck).

Mảng cảng: Doanh thu tăng 12,7% svck đạt 1.282 tỷ đồng do giá cước ước tăng 10% svck. Ngoài ra, sản lượng container qua các cảng ở miền Nam tăng 12% svck và miền Trung tăng 30% svck cũng hỗ trợ tích cực cho kết quả này. Diễn biến này còn bù đắp được cho việc sản lượng container qua cảng Nam Đình Vũ (miền Bắc) giảm 8% svck mặc dù giai đoạn 3 của cảng này đã đi vào hoạt động từ cuối tháng 9/2025. Theo Ban lãnh đạo, cảng Nam Đình Vũ đang đối mặt với áp lực cạnh tranh cao hơn do hãng tàu MSC cắt giảm sản lượng phân bổ nhằm thực hiện các cam kết đã ký trước đó với cảng nước sâu HTIT (bến số 3-4 tại Lạch Huyện). Biên lợi nhuận gộp mảng cảng giảm nhẹ từ 44,1% xuống 43,8% do diễn biến tại cảng Nam Đình Vũ và chi phí khấu hao tăng 30% svck lên 126 tỷ đồng.

Gemalink: Lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết tăng 39% svck, trong đó cảng nước sâu Gemalink ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng 46% svck nhờ sản lượng tăng 19% svck cùng giá cước bốc dỡ container tăng 10% từ tháng 02/2026. Diễn biến này khá phù hợp với xu hướng dịch chuyển sang các cảng nước sâu của ngành cảng biển.

Mảng logistics: Doanh thu tăng 22,4% svck đạt 169 tỷ đồng. Biên lợi nhuận gộp mảng Logistics tăng lên 44,2% từ mức 43,3% cùng kỳ năm trước.

Ngoài ra, tăng trưởng LN cũng đến từ doanh thu tài chính tăng gấp đôi đạt 60 tỷ đồng nhờ lãi tiền gửi tăng 137% svck. Trong khi đó, chi phí tài chính chỉ tăng 48% svck.



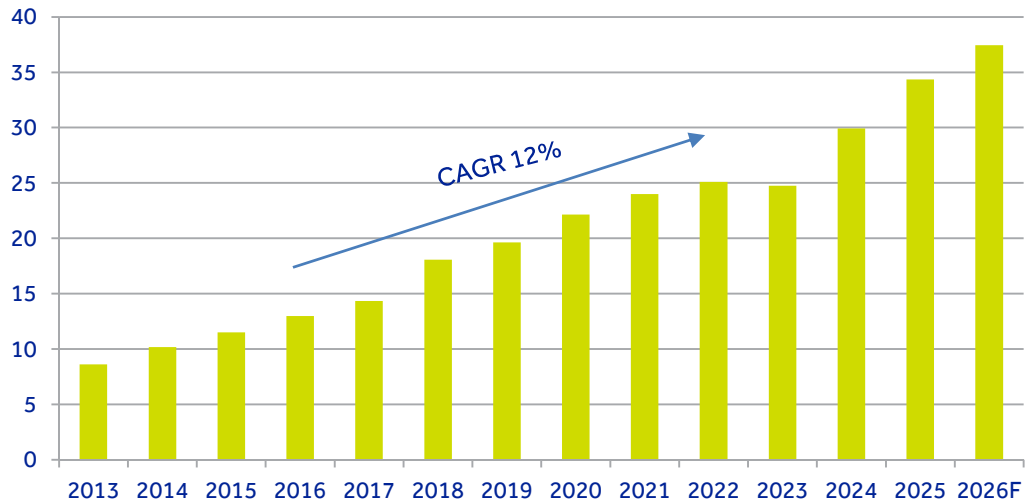
GMD	svck %
Tổng sản lượng container của GMD (gồm Gemalink)	+8%
Miền Bắc (Cảng Nam Đình Vũ)	-8%
Miền Trung (Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất) – Cảng hàng rời	+30%
Miền Nam	+12%
Cảng Gemalink	+19%
Cảng Bình Dương và Phước Long PIP	+12%

Nguồn: GMD, VPA

Tác động từ cuộc chiến Mỹ-Iran không đáng kể

Theo chia sẻ từ GMD, xung đột leo thang tại Trung Đông đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng của các quốc gia chịu ảnh hưởng trực tiếp. Tuy nhiên, thị trường vận tải container toàn cầu nhìn chung vẫn duy trì ổn định, khi tổng sản lượng hàng hóa thông qua 20 cảng lớn nhất thế giới vẫn tăng 4% trong Q1/2026. Ngoài ra, theo VPA, tổng sản lượng hàng hóa container thông qua cảng Việt Nam vẫn tăng trưởng tích cực, đạt hơn 6 triệu TEUs (+12% svck).

Sản lượng container qua cảng Việt Nam (triệu TEU)



Nguồn: ACBS tổng hợp

Triển vọng 2026 tích cực

Kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng nhờ các hiệp định FTA, chính sách thu hút nguồn vốn FDI cùng sự chuyển dịch sản xuất từ Trung Quốc tác động tích cực lên sản lượng container qua cảng của Việt Nam.

Mặc dù cảng Nam Đình Vũ của GMD có thể tiếp tục đối mặt với áp lực cạnh tranh từ nhóm cảng nước sâu Lạch Huyện, sản lượng container qua cảng này được kỳ vọng cải thiện dần trong các quý sau nhờ nhu cầu vận tải container phục hồi và bước vào mùa cao điểm. Ngoài ra, cảng Nam Đình Vũ vẫn sẽ duy trì được lợi thế ở các tuyến nội Á với hệ sinh thái logistics đồng bộ của GMD, vị trí gần các khu công nghiệp lớn miền Bắc và chi phí bốc xếp container & vận tải thấp hơn nhiều so với nhóm cảng Lạch Huyện.

Bên cạnh đó, giá cước bốc dỡ container cho cảng nước sâu tăng 10% từ tháng 2/2026 sẽ hỗ trợ tích cực cho cảng Gemalink của GMD.

Chúng tôi duy trì dự phóng kết quả kinh doanh 2026 của GMD với doanh thu đạt 6.610 tỷ đồng (+11,2% svck) và LNST đạt 2.568 tỷ đồng (+15,5% svck). Dự phóng này tương đương với 103% kế hoạch đăng ký và 96,2% kế hoạch phân đầu của GMD.

Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền, chúng tôi định giá GMD với giá mục tiêu đến cuối 2026 là 77.100 đồng/cp.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ GMD

(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2023	2024	2025	2026F	2027F
Doanh thu thuần	3.846	4.832	5.946	6.610	6.973
<i>Tăng trưởng (%)</i>	-1%	26%	23%	11%	5%
GVHB trừ khấu hao	1.671	2.291	2.813	3.397	3.603
Chi phí bán hàng và QLDN	661	822	1.088	1.124	1.185
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	17%	17%	18%	17%	17%
EBITDA	1.513	1.719	2.044	2.089	2.185
<i>Tỷ suất EBITDA (%)</i>	39%	36%	34%	32%	31%
Khấu hao	396	406	417	421	433
Lợi nhuận từ HĐKD	1.117	1.313	1.627	1.668	1.752
<i>Biên LN HĐKD (%)</i>	29%	27%	27%	25%	25%
Chi phí lãi vay ròng	58	64	-84	-30	-6
<i>Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình</i>	16%	-5%	4%	2%	4%
Thuế	614	175	282	317	346
<i>Thuế suất thực tế (%)</i>	19%	8%	11%	11%	11%
Lợi ích CĐKKS	283	468	547	565	615
Lợi nhuận ròng sau CĐKKS	2.251	1.455	1.677	2.003	2.181
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	59%	30%	28%	30%	31%
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	2.930	2.329	2.641	2.989	3.230
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	306	414	426	426	426
EPS (VND)	7.357	3.516	3.775	4.509	4.910
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,72	0,97	1,00	1,00	1,00
EPS hiệu chỉnh (VND)	5.277	3.413	3.775	4.509	4.910
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh (%)</i>	126%	-35%	11%	19%	9%

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2023	2024	2025	2026F	2027F
Thay đổi vốn lưu động	1.508	(151)	(201)	311	47
Capex	543	37	1.962	738	269
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	2424	237	0	0	0
Dòng tiền tự do	3.303	2.680	880	1.940	2.913
Phát hành cp	45	3.059	-	-	-
Cổ tức đã trả	780	916	853	938	853
Thay đổi nợ rông	(450)	(2.951)	932	1.175	1.079
Nợ rông cuối năm	133	(2.818)	(1.886)	(711)	368
Giá trị doanh nghiệp	30.969	28.017	28.950	30.125	31.204
Vốn CSH	9.732	13.772	14.860	15.794	17.222
Giá trị sổ sách/cp (VND)	31.816	33.267	34.842	37.032	40.379
Nợ rông / VCSH (%)	1%	-20%	-13%	-4%	2%
Nợ rông / EBITDA (x)	0,1	-1,6	-0,9	-0,3	0,2
Tổng tài sản	13.546	17.998	19.777	20.655	21.937

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2023	2024	2025	2026F	2027F
ROE (%)	28,7%	16,4%	15,5%	16,8%	16,9%
ROA (%)	8,4%	8,3%	8,6%	8,3%	8,2%
ROIC (%)	19,4%	12,5%	11,4%	12,6%	13,1%
WACC (%)	15%	15%	15%	15%	15%
EVA (%)	4,4%	-2,5%	-3,6%	-2,4%	-1,6%
PER (x)	13,7	21,2	19,2	16,0	14,7
EV/EBITDA (x)	19,9	17,5	14,7	14,4	14,5
EV/FCF (x)	9,6	11,8	36,0	16,4	10,9
PBR (x)	2,3	2,2	2,1	2,0	1,8
PSR (x)	8,0	6,4	5,2	4,7	4,4
EV/Doanh thu (x)	8,1	5,8	4,9	4,6	4,5
Suất sinh lợi cổ tức (%)	3,5%	3,1%	2,8%	3,0%	2,8%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM

Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (+84 24) 3942 9395

Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Email: acbs_phantich@acbs.com.vn

trangdm@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức), cao hơn 20%, $E(R) \geq 20\%$

KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) thấp hơn 20%, và cao hơn 10%, $10\% = E(R) < 20\%$

TRUNG LẬP: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -10%, và thấp hơn 10%, $-10\% = E(R) < 10\%$

KÉM KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $-20\% = E(R) < -10\%$

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $E(R) < -20\%$

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày ở đây.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2026). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.